

ĐẮK RÔNG

Tiêu chí : A1, A2 & A3

Tỉnh: Quảng Trị

Tình trạng bảo vệ: Không

Vĩ độ: 16°31'N

Kinh độ: 107°01'E

Diện tích: 40.526 ha

Độ cao: 300-1.102 m so với mặt biển

VCĐH / PVCĐH:

VCĐH Đất thấp Trung Bộ

Cảnh quan ưu tiên:

CA 1 - Trung Trường Sơn



Mô tả chung

VCQT này bao gồm khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Đăk Rông ở vùng Đất thấp Trung Bộ. Đặc trưng địa hình của VCQT là các đồi và núi thấp. Trước kháng chiến chống Mỹ, nơi đây đã từng là một vùng rừng thường xanh đất thấp và rừng thường xanh núi thấp rộng lớn. Tuy nhiên, việc rải thuốc diệt cỏ của quân đội Mỹ trong thời gian chiến tranh, thói quen canh tác nương rẫy của các cộng đồng địa phương, cùng một quá trình khai thác quá mức lâm sản đã làm cho rừng tại đây xuống cấp và bị chia cắt mạnh. Hiện tại, rừng nguyên sinh chỉ còn chiếm vào khoảng 60% diện tích VCQT. Tuy nhiên, hầu hết các vùng rừng thường xanh vẫn còn liên kết với nhau bởi các vùng rừng thứ sinh trưởng thành liên tục¹. Về phía đông, VCQT Đăk Rông tiếp giáp với VCQT Phong Điền của tỉnh Thừa Thiên Huế.

Khu hệ chim: Những nét chính

Khu hệ chim của VCQT Đăk Rông có năm trong số chín loài chim có vùng phân bố hẹp được xác định cho Vùng Chim Đặc hữu (VCĐH) Đất thấp Trung Bộ. Đáng chú ý nhất, VCQT Đăk Rông cùng với VCQT Phong Điền ở cạnh đó, có lẽ là nơi còn lại quần thể lớn nhất trên thế giới của loài đang nguy cấp trên toàn cầu là Gà lôi lam mào trắng *Lophura edwardsi*. Trong năm 2000, Gà lôi lam mào đen *L. imperialis*, một loài gà lôi đặc hữu miền Trung khác, cũng được ghi nhận tại VCQT Đăk Rông. Tuy nhiên, những nghiên cứu phân loại gần đây chỉ ra khả năng có thể Gà lôi lam mào đen không thật sự là một loài mà là con lai giữa Gà lôi lam mào trắng hoặc Gà lôi lam đuôi trắng *L. hatinhensis* với Gà lôi trắng *L. nycthemera*².

Loài	Tiêu chí VCQT	Tình trạng	VCQT khác	Ghi chú
Gà lôi lam mào trắng <i>Lophura edwardsi</i>	A1, A2	EN	2	Một đôi đã bị dân địa phương bẫy vào tháng 12/1996. Bốn con khác cũng bị dân địa phương bẫy ở độ cao 50 đến 300m vào tháng 12/1997. Hai con bị một thợ săn bắt, người này cũng khẳng định nhìn thấy một đàn 8 đến 10 con trong khoảng cuối 1997 và đầu 1998 ¹ .
Trĩ sao <i>Rheinardia ocellata</i>	A1, A2	VU	15	Loài này được ghi nhận trong khoảng từ tháng 6 đến 7/1998 ¹ .
Gà lôi hồng tía <i>Lophura diardi</i>	A1, A3	NT	13	Loài này được ghi nhận trong khoảng từ tháng 6 đến 7/1998 ¹ .
[Niệc nâu <i>Anorrhinus tickelli</i>]	A1, A3	NT	17	Loài này tạm thời được ghi nhận trong khoảng từ tháng 6 đến 7/1998 ¹ .
Bồng chanh rừng <i>Alcedo Hercules</i>	A1, A3	NT	8	Loài này được ghi nhận trong khoảng từ tháng 6 đến 7/1998 ¹ .
Khướu mỏ dài <i>Jabouilleia danjoui</i>	A1, A2	NT	17	Loài này được ghi nhận trong khoảng từ tháng 6 đến 7/1998 ¹ .
Gà lôi lam mào đen <i>Lophura imperialis</i>	A1, A2	DD	2	Một con non bị bắt ở lưu vực suối Long An, gần núi Động Chè vào tháng 2/2000 ³ .
Gà so cổ hung <i>Arborophila merlini</i>	A2		4	Loài này được ghi nhận trong khoảng từ tháng 6 đến 7/1998 ¹ .

Ghi chú: [] = ghi nhận chưa được kiểm chứng.

Loài chỉ phân bố trong một đơn vị địa sinh học: Khu vực này đáp ứng tiêu chí A3 do có 24 loài chỉ phân bố trong Đơn vị Địa Sinh học Rừng ẩm nhiệt đới Đông Dương (09). Xem Phụ lục 4 để biết chi tiết.

Các loài khác đang được quan tâm bảo tồn

Loài	Tình trạng	Loài	Tình trạng
*Cu li lớn <i>Nycticebus bengalensis</i> ¹	DD	[Ba ba trơn <i>Pelodiscus sinensis</i>] ¹	VU
*Khỉ đuôi lợn <i>Macaca leonina</i> ¹	VU	[Rùa hộp trán vàng <i>Cuora galbinifrons</i>] ¹	CR
*Khỉ vàng <i>Macaca mulatta</i> ¹	NT	[Rùa đầu to <i>Platysternon megacephalum</i>] ¹	EN
*Khỉ mặt đỏ <i>Macaca arctoides</i> ¹	VU	Thông tre lá ngắn <i>Podocarpus neriifolius</i>	DD
*Voọc vá chân nâu <i>Pygathrix nemaeus nemaeus</i> ¹	EN	[Bò tót <i>Bos gaurus</i>] ¹	VU
*Vượn đen má trắng <i>Nomascus leucogenys</i> ¹	VU	[Sơn dương <i>Naemorhedus sumatraensis</i>] ¹	VU
[Rùa hộp ba vạch <i>Cuora trifasciata</i>] ¹	CR	[Sao la <i>Pseudoryx nghetinhensis</i>] ¹	EN
[Ba ba gai <i>Palea steindachneri</i>] ¹	EN		

Ghi chú: [] = ghi nhận chưa có kiểm chứng; * = ghi nhận trong chuyến khảo sát tại các VCQT Đắk Rông và Phong Điền, thiếu thông tin về vị trí ghi nhận, không chắc chắn là loài này có tồn tại trong VCQT hay không.

Các mối đe dọa đến đa dạng sinh học

Mối đe dọa lớn nhất đối với tính đa dạng sinh học ở VCQT Đắk Rông là săn bắn, đặc biệt là sử dụng bẫy. Bẫy thông lọng bằng dây phanh đặt sát đất được sử dụng bừa bãi là mối đe dọa nghiêm trọng đối với các loài chim kiếm ăn trên mặt đất như Gà lôi lam mào trắng, Trĩ sao *Rheinardia ocellata* và Gà so Trung bộ *Arborophila merlini*. Một khảo sát được tiến hành gần đây tại VCQT Phong Điền cho thấy việc đặt bẫy thường đi cùng với việc thu song mây⁴. Các mối đe dọa khác đến tính đa dạng sinh học ở VCQT còn bao gồm khai thác gỗ trên quy mô nhỏ, phá rừng làm nương rẫy, khai khoáng và chăn thả gia súc trong rừng.

Mối đe dọa	Độ nghiêm trọng
Thâm canh nông nghiệp	•
Chăn thả gia súc trong rừng	•
Săn bắn	• • •
Khai thác chọn gỗ/củi	• •
Khai thác không bền vững LSPG	•

Các hoạt động bảo tồn

- Kế hoạch đầu tư cho Đắk Rông đã được xây dựng vào năm 2000 trong đó đề xuất thành lập một khu bảo tồn thiên nhiên có diện tích 40.526. Kế hoạch này đã được UBND tỉnh Quảng Trị phê duyệt năm 2000 và Bộ Nông nghiệp, Phát triển Nông thôn phê duyệt năm 2001⁵. Tuy nhiên đến nay, Chính phủ Việt Nam vẫn chưa chính thức công nhận Khu Bảo tồn Thiên nhiên Đắk Rông.

Kiến nghị

- Chính phủ Việt Nam cần chính thức công nhận Khu Bảo tồn Thiên nhiên Đắk Rông, ban quản lý cần được thành lập để thực thi quy chế khu bảo vệ tại đây, nhất là các hoạt động kiểm soát săn bắn.
- Cần lôi kéo sự tham gia của các cộng đồng địa phương vào công tác quản lý bảo vệ rừng.
- Cần có các hoạt động nâng cao nhận thức môi trường cho các cộng đồng địa phương.
- Cần tiến hành điều tra chi tiết để đánh giá nhu cầu về sinh cảnh của Gà lôi lam mào trắng.

Tài liệu tham khảo

- Lê Trọng Trãi, Richardson, W. J., Lê Văn Châm, Trần Hiếu Minh, Trần Quang Ngọc, Nguyễn Văn Sáng, Monastyrskii, A. L. và Eames, J. C. (1999) *Nghiên cứu khả thi thành lập Khu Bảo tồn Thiên nhiên Phong Điền (tỉnh Thừa Thiên Huế) và Đắk Rông (tỉnh Quảng Trị), Việt Nam*. Hà Nội: Chương trình BirdLife Quốc tế tại Việt Nam và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng.
- Garson, P. (2001) Pheasant taxonomy: a cunning way to remove species from the Red List! *OBC Bulletin* 33: 52.
- Eames, J. C. and Tordoff, A. W. (in prep.) Recent records and a conservation status review of some threatened and near-threatened bird species in Vietnam.
- Tran Quang Ngoc, Nguyen Van Vinh, Le Trong Trai, Phan Thanh Ha, Le Ngoc Tuan and Dang Thang Long (2002) *Understanding the impacts of hunting on Edwards's Pheasant Lophura edwardsi at Phong Dien Nature Reserve, Vietnam: towards a strategy for managing hunting activities*. Unpublished report to the Whitley Awards Foundation.
- BirdLife International và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng (2001) *Sách thông tin về các khu bảo vệ hiện có và đề xuất tại Việt Nam*. Hà Nội: Chương trình BirdLife Quốc tế tại Việt Nam và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng.